

Số: *1093*/QĐ-UBND

Hưng Yên, ngày *29* tháng 4 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao dự toán chi khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế năm 2020

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật bảo hiểm y tế ngày 14/11/2008 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế ngày 13/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế; Nghị định số 70/2015/NĐ-CP ngày 01/9/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế đối với Quân nhân quân đội, Công an nhân dân và người làm công tác cơ yếu;

Căn cứ Quyết định số 163/QĐ-TTg ngày 22/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ giao dự toán chi khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế năm 2020;

Theo đề nghị của liên ngành: Y tế, Tài chính và Bảo hiểm xã hội tỉnh tại Tờ trình liên ngành số 351/LN-SYT-STC-BHXH ngày 23/3/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao dự toán chi khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế năm 2020 tại Bảo hiểm xã hội tỉnh và các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ký hợp đồng khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

(Chi tiết tại phụ lục đính kèm).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Y tế chủ trì, phối hợp với Bảo hiểm xã hội tỉnh, các cơ quan, đơn vị có liên quan tăng cường quản lý nhà nước về bảo hiểm y tế, không để tình trạng lạm dụng, trục lợi Quỹ Bảo hiểm y tế; chỉ đạo các cơ sở y tế nâng cao chất lượng, hiệu quả khám bệnh, chữa bệnh.

2. Bảo hiểm xã hội tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Y tế, các sở, ngành, đơn vị có liên quan quản lý và sử dụng hiệu quả Quỹ Bảo hiểm y tế và dự toán chi khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế được giao tại Quyết định này; thực hiện tạm ứng, thanh quyết toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế theo quy định.

3. Sở Tài chính chuyển đủ và kịp thời kinh phí ngân sách Nhà nước đóng, hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho các đối tượng do ngân sách Nhà nước đảm bảo; tham gia quản lý Quỹ Bảo hiểm y tế theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở, ngành: Y tế, Tài chính, Bảo hiểm xã hội tỉnh; Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / .*th*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX^T.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Duy Hưng

PHỤ LỤC
GIAO DỰ TOÁN CHI KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH BHYT NĂM 2020
TẠI BHXH TỈNH VÀ CÁC CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH
(Kèm theo Quyết định số 1003/QĐ-UBND ngày 19/4/2020 của UBND tỉnh)

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Tên cơ sở KCB	Mã cơ sở KCB	Dự toán chi khám bệnh, chữa bệnh BHYT năm 2020
I	Dự toán giao cho các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh BHYT		764.161
1	Trung tâm y tế thành phố Hưng Yên	33010	9.876
2	Bệnh viện Đa khoa tỉnh	33011	219.908
3	Trung tâm bảo vệ sức khỏe cán bộ	33013	5.470
4	Trạm Y tế Công ty CP May Hưng Yên	33014	192
5	Bệnh viện Y dược cổ truyền tỉnh	33016	22.523
6	Bệnh viện Phổi Hưng Yên	33017	19.498
7	Bệnh viện Mắt Hưng Yên	33018	9.617
8	Trung tâm y tế huyện Tiên Lữ	33020	34.596
9	Trung tâm y tế huyện Phù Cừ	33030	27.891
10	Bệnh viện Tâm thần kinh Hưng Yên	33031	7.767
11	Bệnh viện Đa khoa Phố Nối	33033	113.259
12	Trung tâm y tế huyện Kim Động	33040	16.182
13	Trung tâm y tế huyện Ân Thi	33050	24.814
14	Bệnh viện Đa khoa Hưng Hà	33052	73.384
15	Trạm y tế công ty CP May Tiên Hưng	33053	130
16	Trung tâm y tế huyện Khoái Châu	33060	43.617
17	Trung tâm y tế huyện Văn Giang	33070	33.109
18	Phòng khám đa khoa Minh Tâm	33072	2.153
19	Trạm y tế Vinatex	33073	56
20	Phòng khám đa khoa Tâm Đức	33074	542
21	Bệnh viện đa khoa Phúc Lâm	33075	2.793
22	Bệnh xá công an tỉnh	33076	984
23	Bệnh viện sản nhi	33078	33.403
24	Phòng khám đa khoa Thiên Đức	33079	1.308
25	Trung tâm y tế huyện Yên Mỹ	33080	22.074
26	Phòng khám đa khoa Tâm Thiện Phúc	33081	1.474
27	Trung tâm y tế huyện Mỹ Hào	33090	8.937

28	Trung tâm y tế huyện Văn Lâm	33101	21.316
29	Trạm Y tế Công ty May Hưng Long	33102	154
30	Trung tâm y tế Đường bộ 2	33778	3.842
31	Bệnh viện bệnh nhiệt đới tỉnh Hưng Yên	33913	3.292
II	Dự toán để lại Bảo hiểm xã hội tỉnh		77.156
1	Chi Chăm sóc sức khỏe ban đầu		17.338
2	Chi thanh toán trực tiếp chi khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế		1.500
3	Kinh phí điều tiết, bổ sung theo các yếu tố điều chỉnh trong năm cho các cơ sở khám bệnh chữa bệnh bảo hiểm y tế		58.318
Tổng (I + II)			841.317